

## Phụ lục 4: mẫu phiếu đánh giá tiêu chí

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ (TĐG)

**Người báo cáo: Trương Thị Kim Anh**

**Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

***Tiêu chí 1.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học.***

*1. Mô tả hiện trạng*

*1. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng*

Mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được xác định rõ ràng, cụ thể: CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn đã thể hiện rõ mục tiêu của CTĐT trong Quyết định ban hành CTĐT của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai [H1.01.01.01], Bản mô tả CTĐT và Đề cương chi tiết học phần [H1.01.01.02]. Trong đó, mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn bao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể như sau:

*Về mục tiêu chung:* CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn đào tạo ra những cử nhân Sư phạm Ngữ văn có kiến thức và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam. Đáp ứng nhu cầu của xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục.

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn vững vàng, thực hiện tốt công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ở bậc Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Người học có năng lực tổ chức tốt các hình thức hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

*Mục tiêu cụ thể:*

- Về kiến thức:

+ Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, giáo dục đại cương, tin học, ngoại ngữ, văn hóa để vận dụng vào quá trình giảng dạy.

+ Có kiến thức cơ bản về Ngữ văn và kiến thức chuyên sâu về các chuyên ngành trong chương trình đào tạo, tạo nền tảng để người học sau khi tốt nghiệp có khả năng học tập các chuyên ngành Ngữ văn ở trình độ cao hơn đáp ứng sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Về kỹ năng:

+ Có kỹ năng tạo lập văn bản, thuyết trình, phản biện; kỹ năng phân tích, đánh giá dữ liệu thông tin; kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc nhóm.

+ Sử dụng thành thạo các kĩ năng liên quan đến nghiệp vụ sư phạm về phương pháp giảng dạy, soạn giáo án, giải quyết các vấn đề liên quan đến dạy học, xây dựng bộ môn Ngữ văn và quản lý dạy học Ngữ văn phổ thông.

- Về thái độ:

+ Có đam mê trong công tác giảng dạy và hoạt động nghiên cứu khoa học cơ bản, không ngừng phấn đấu phát triển chuyên môn để phục vụ tốt quá trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Có trách nhiệm với xã hội trong công việc, đạo đức trong nghề nghiệp, tôn trọng các giá trị văn hóa, văn học, giữ gìn bản sắc tiếng Việt trên con đường hội nhập quốc tế.

[H1.01.01.03].

## 2. Mục tiêu của CTĐT phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD.

Nhằm định hướng rõ ràng sứ mạng đã đề ra, mục tiêu đào tạo của Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội được thiết kế phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD. Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn, Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Khoa đã bám sát vào tầm nhìn, sứ mạng của Trường và của Khoa để đảm bảo hiệu quả việc thực hiện mục tiêu của CTĐT [H1.01.01.04]. Mục tiêu đào tạo được cập nhật và chỉnh sửa 2 năm một lần nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường lao động liên quan đến CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn [H1.01.01.05]. CTĐT cũng được tiến hành khảo sát ý kiến của các BLQ (GV, NH, nhà tuyển dụng) để hoàn thiện mục tiêu đào tạo và xây dựng định hướng đúng đắn cho quá trình dạy và học của Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội [H1.01.01.06]. Mục tiêu của CTĐT cũng được đối sánh với các trường ĐH uy tín trong nước như: Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Sài Gòn, Đại học Sư phạm Hà Nội [H1.01.01.07]. Qua đó, mục tiêu của CTĐT được cập nhật và điều chỉnh qua các năm để phù hợp với tình hình thực tế [H1.01.01.08].

**Bảng 1.1.1. Tính kết nối giữa Tầm nhìn, sứ mạng của Trường và tầm nhìn, sứ mạng của Khoa và Mục tiêu đào tạo của ngành Sư phạm Ngữ văn**

	<b>Trường Đại học Đồng Nai</b>	<b>Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội</b>	<b>Mục tiêu đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn</b>
<b>Tầm nhìn</b>	Đến năm 2025 và 2030, Trường Đại học Đồng Nai trở thành cơ sở đào tạo khoa học và công nghệ có	Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội hướng đến việc đổi mới nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, tiếp tục nâng	Mục tiêu đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn là đào tạo ra những cử nhân Sư phạm Ngữ văn có kiến

	<p>thể mạnh trong các lĩnh vực sư phạm, quản lý giáo dục, đào tạo ngoại ngữ và các chuyên ngành kỹ thuật, logistics, thương mại điện tử, kinh tế và du lịch phục vụ cho phát triển của Cảng hàng không Long Thành, các khu công nghiệp gắn với yêu cầu khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.</p>	<p>cao chất lượng đội ngũ giảng viên, phấn đấu trở thành nơi đào tạo giáo viên có chất lượng cao cho tỉnh Đồng Nai và các tỉnh lân cận trong thời gian tới.</p>	<p>thức và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam. Đáp ứng nhu cầu của xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục.</p>
<p><b>Sứ mạng</b></p>	<p>Đào tạo trình độ đại học và sau đại học, bồi dưỡng ngắn hạn, cung cấp nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng, thái độ làm việc chuyên nghiệp cho các trường học, cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu của người sử dụng lao động và người học; Hợp tác, nghiên cứu, chuyên gia khoa học công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Đồng Nai và khu vực Đông Nam bộ.</p>	<p>Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội luôn xác định được vị trí và vai trò quan trọng cho việc đào tạo đội ngũ giáo viên trong lĩnh vực khoa học xã hội cho tỉnh Đồng Nai và các tỉnh lân cận. Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội là cầu nối về nghiên cứu, tư vấn, chuyển giao và triển khai những vấn đề cơ bản, những định hướng đổi mới về lĩnh vực khoa học xã hội cho sinh viên đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.</p>	

**MC3.** Mục tiêu của CTĐT phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học

*Sự phù hợp giữa mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn với mục tiêu GDDH của Luật GDDH được thể hiện ở cả mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể:* Đối với mục tiêu chung trong luật GDDH là “Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” thì mục tiêu chung trong CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn là “Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn vững vàng, thực hiện tốt công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ở bậc Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Người học có năng lực tổ chức tốt các hình thức hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh”. Bên cạnh đó, cử nhân ngành Sư phạm Ngữ văn cũng có những kỹ năng mềm khác như: năng lực hoạch định, tổ chức, quản lý và vận dụng hiệu quả các kiến thức ngành để làm việc trong lĩnh vực giáo dục.

*Đối với mục tiêu cụ thể theo luật GDDH là “Đào tạo trình độ đại học để SV có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo”. Điều này được cụ thể hóa thành mục tiêu cụ thể trong CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn từ PO1 đến PO6 gồm:*

*- Về kiến thức:*

PO1: Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, giáo dục đại cương, tin học, ngoại ngữ, văn hóa để vận dụng vào quá trình giảng dạy.

PO2: Có kiến thức cơ bản về Ngữ văn và kiến thức chuyên sâu về các chuyên ngành trong chương trình đào tạo, tạo nền tảng để người học sau khi tốt nghiệp có khả năng học tập các chuyên ngành Ngữ văn ở trình độ cao hơn đáp ứng sự nghiệp đổi mới giáo dục.

*- Về kỹ năng:*

PO3: Có kỹ năng tạo lập văn bản, thuyết trình, phản biện; kỹ năng phân tích, đánh giá dữ liệu thông tin; kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc nhóm.

PO4 : Sử dụng thành thạo các kỹ năng liên quan đến nghiệp vụ sư phạm về phương pháp giảng dạy, soạn giáo án, giải quyết các vấn đề liên quan đến dạy học, xây dựng bộ môn Ngữ văn và quản lý dạy học Ngữ văn phổ thông.

*- Về thái độ:*

PO5: Có đam mê trong công tác giảng dạy và hoạt động nghiên cứu khoa học cơ bản, không ngừng phấn đấu phát triển chuyên môn để phục vụ tốt quá trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

PO6: Có trách nhiệm với xã hội trong công việc, đạo đức trong nghề nghiệp, tôn trọng các giá trị văn hóa, văn học, giữ gìn bản sắc tiếng Việt trên con đường hội nhập quốc tế.

Mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được rà soát và điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu xã hội, chiến lược phát triển của trường và luật GDĐH. Theo quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT và CDR như đã đề cập. Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội thành lập đội ngũ rà soát, soạn thảo CTĐT là những người có chuyên môn cao và kinh nghiệm thuộc ngành của Khoa và của Trường [H1.01.01.09]. CTĐT được thẩm định và thông qua bởi Hội đồng thẩm định gồm những chuyên gia đến từ các trường đại học có uy tín và các tổ chức kinh doanh và nghề nghiệp ở Việt Nam [H1.01.01.10], HĐ.KHĐT của Khoa, của Trường. Sau khi CTĐT được HĐ.KH-ĐT thẩm định, Hiệu trưởng Nhà trường ký quyết định ban hành để triển khai vào thực tiễn.

## *2. Điểm mạnh*

Mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được xây dựng rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn đã được tuyên bố; phù hợp với mục tiêu của giáo dục ĐH quy định tại Luật Giáo dục ĐH hiện hành và Khung trình độ quốc gia Việt Nam; Mục tiêu của CTĐT ngành Sư phạm Ngữ văn được thông báo, phổ biến bằng nhiều hình thức khác nhau.

## *3. Điểm tồn tại*

Việc khảo sát đánh giá của người học, người sử dụng lao động chưa đa dạng đối tượng, chưa thường xuyên tổ chức hội thảo về chương trình đào tạo.

## *4. Kế hoạch hành động*

### *Phát huy điểm mạnh:*

Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội tiếp tục lập danh sách cụ thể các tổ chức/DN, khảo sát nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT.

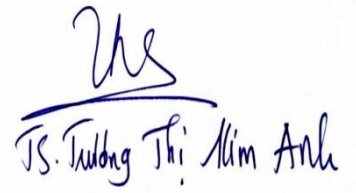
### *Khắc phục tồn tại:*

Năm 2023, Khoa tiếp tục tham khảo các trường ĐH trong và ngoài nước có đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn, xây dựng kế hoạch đánh giá đồng cấp để rút kinh nghiệm và học tập lẫn nhau.

## *5. Tự đánh giá: Đạt (5/7)*

Nai, ngày 02 tháng 11 năm 2023

**Người báo cáo**



TS. Trương Thị Kim Anh